

Bản án số: 39/2025HS-ST
Ngày 24-12-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 5 - LẠNG SƠN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Công Chung

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Mai Xuân Tú

Ông Trần Đức Cường

- Thư ký phiên tòa: Ông Hoàng Văn Trường - Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn tham gia phiên tòa: Ông Triệu Trung Thành - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 12 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 38/2025/TLST-HS ngày 27 tháng 11 năm 2025 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 41/2025/QĐXXST-HS, ngày 10 tháng 12 năm 2025 đối với các bị cáo:

1. Hoàng Văn L, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 16 tháng 2 năm 1975, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 4/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn L1, sinh năm 1952 (đã chết) và con bà Nông Thị N, sinh năm 1953; vợ: Nông Thị D, sinh năm 1978; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1999, con nhỏ sinh năm 2000; tiền án: Tại bản án số 63/2018/HS-ST, ngày 27/11/2018 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 08 năm tù về tội mua bán trái phép chất ma túy, bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Tại bản án số 36/2008/HS-ST, ngày 22/8/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Tại bản án số 51/2008/HS-ST, ngày 10/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội đánh bạc (02 bản án này đã được xóa án tích); Tại bản án số 19/2017/HS-ST, ngày 20/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (bản án này được nhận định là tiền án trong bản án số 63/2018/HS-ST, ngày 27/11/2018); Tại bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025 bị Tòa án nhân dân

khu vực 5 - Lạng Sơn L xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy; Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam và chấp hành bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025, từ ngày 02/6/2025, tại Phân trại tạm giam L2 - Trại tạm giam Công an tỉnh L đến nay; có mặt.

2. Hoàng Văn H, tên gọi khác: Không có; sinh ngày 23 tháng 6 năm 1999, tại tỉnh Lạng Sơn. Nơi cư trú: Thôn B, xã M, tỉnh Lạng Sơn; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ học vấn: Lớp 07/12; dân tộc: Tày; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Văn T, sinh năm 1975 và con Hoàng Thị H1, sinh năm 1978; Vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số 54/2021/HS-ST, ngày 29/11/2021 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, bị cáo chưa được xóa án tích; tiền sự: Không có; nhân thân: Xấu. Bị cáo tạm giữ, tạm giam từ ngày 01/6/2025 tại Trại tạm giam Công an tỉnh L đến nay; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/6/2025, tổ công tác Bộ Chỉ huy Bộ đội Biên phòng tỉnh L làm nhiệm vụ tại khu T định cư thuộc thôn P, xã T, huyện L, tỉnh Lạng Sơn (nay là xã K, tỉnh Lạng Sơn) phát hiện bắt quả tang Hoàng Văn H đang đưa, dẫn 07 người có quốc tịch Trung Quốc không có giấy tờ nhập cảnh. Khi thấy lực lượng chức năng, Hoàng Văn H và 07 người Trung Quốc bỏ chạy. Tổ công tác bắt giữ được Hoàng Văn H và 05 người Trung Quốc gồm: Ma Thu H2, sinh năm 2002, trú tại tỉnh Tứ Xuyên; Tiền G, sinh năm 2006, trú tại tỉnh Vân Nam; Cảnh S, sinh năm 1994, trú tại tỉnh Quý Châu; Phương C, sinh năm 1990, trú tại tỉnh An Huy; Lý Thi V, sinh năm 2000, trú tại khu tự trị dân tộc Hồ I, Trung Quốc; còn 02 người Trung Quốc chạy thoát.

Quá trình điều tra làm rõ: Khoảng 21 giờ 20 phút ngày 31/5/2025, tài khoản W "Chủ" (kết bạn từ trước) gọi điện thuê Hoàng Văn L khoảng 02 giờ sáng ngày 01/6/2025 đến mốc 1258 thuộc thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn đón 07 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, đưa đến xóm N thuộc thôn Đ, xã T (cũ) nay là xã K sẽ có người đón, tiền công là 2.000.000 đồng/người. Sau đó "Chủ" gọi hẹn Hoàng Văn L khoảng 20 giờ 30 phút cùng ngày quay lại mốc 1258 đón người, Hoàng Văn L đồng ý.

Do Hoàng Văn L có việc bận không về nhà được nên 17 giờ 10 phút ngày 01/6/2025 Hoàng Văn L gọi điện cho Hoàng Văn H (là cháu ruột) nói khoảng 18 giờ 30 phút cùng ngày lên mốc 1258 đón 07 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép, đưa đến xóm N, thôn Đ, xã K có người đón, tiền công là 2.000.000 đồng/người, khi nhận được tiền công sẽ chia đều.

Khoảng 19 giờ 20 phút cùng ngày, Hoàng Văn H đi bộ lên mốc biên giới 1258 và đón được 07 người Trung Quốc, Hoàng Văn H dẫn những người này đi

theo đường mòn xuống xóm N, thôn Đ, xã K; trên đường đi Hoàng Văn H thông báo cho Hoàng Văn L biết đã đón được 07 người Trung Quốc.

Khoảng 20 giờ cùng ngày, khi Hoàng Văn H đưa dẫn 07 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép đến khu Tái định cư N thuộc thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện, Hoàng Văn H và 07 người Trung Quốc bỏ chạy, nhưng Hoàng Văn H cùng 05 người Trung Quốc bị bắt giữ ngay sau đó, còn 02 người Trung Quốc chạy trốn vào rừng, không bắt được.

Ngày 02/6/2025, Hoàng Văn L bị Công an xã T, huyện L, tỉnh L bắt quả tang về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy. Ngày 08/6/2025 Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh L khởi tố vụ án, khởi tố bị can, áp dụng biện pháp tạm giam đối với Hoàng Văn L về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy.

Cáo trạng số: 12/CT-VKS-P2, ngày 25/11/2025 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đã truy tố các bị cáo Hoàng Văn L và Hoàng Văn H về tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép theo quy định tại điểm c, e khoản 2, Điều 348 Bộ luật Hình sự. Và phân công Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn thực hành quyền công tố, kiểm sát xét xử sơ thẩm vụ án.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn vẫn giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm c, e khoản 2, Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51; các Điều 17, Điều 38, 50 và 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với các bị cáo; áp dụng thêm khoản 2 Điều 51, khoản 1 Điều 56 Bộ luật Hình sự đối với bị cáo Hoàng Văn L. Về hình phạt đề nghị: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù và tổng hợp với bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo. Về xử lý vật chứng đề nghị áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 47 Bộ luật Hình sự: Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1:863346046133214; IMEI 2: 863346046133206; bên trong có lắp 01 sim V1. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) thẻ CCCD số 020099000806 mang tên Hoàng Văn H do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C1 cấp ngày 26/9/2024. Các bị cáo bị kết án nên phải chịu án phí theo quy định.

Các bị cáo không có ý kiến tranh luận với đại diện Viện Kiểm sát.

Các bị cáo nói lời sau cùng xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để bị cáo sớm được trở về với gia đình và cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Trong quá trình điều tra và tại phiên Tòa các

bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra và các chứng cứ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, tranh tụng tại phiên tòa. Do đó, có đủ căn cứ xác định: Khoảng 20 giờ 30 phút ngày 01/6/2025 Hoàng Văn L, Hoàng Văn H đã có hành vi tổ chức đưa dẫn 07 người có quốc tịch Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam từ mốc 1258 thuộc thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn đưa đến xóm N thuộc thôn Đ, xã T (cũ) nay là xã K, tỉnh Lạng Sơn để nhận tiền công là 2.000.000 đồng/người, khi Hoàng Văn H đưa 07 người Trung Quốc đến khu T định cư thuộc thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn thì bị lực lượng chức năng phát hiện, bắt quả tang, 02 người đàn ông Trung Quốc chạy thoát.

[3] Với hành vi như trên, việc truy tố của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lạng Sơn đối với các bị cáo là có căn cứ, đúng người, đúng tội, không oan. Vì vậy, có đủ cơ sở kết luận các bị cáo Hoàng Văn L và Hoàng Văn H phạm tội tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm c, e khoản 2 Điều 348 của Bộ luật Hình sự.

[4] Hành vi phạm tội của các bị cáo gây ra là rất nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự quản lý hành chính trong lĩnh vực xuất nhập cảnh của N1 và gây ảnh hưởng đến trật tự an toàn xã hội tại địa phương và khu vực biên giới. Các bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép là vi phạm pháp luật, nhưng vì động cơ vụ lợi nên đã cố ý thực hiện. Vì vậy, hành vi phạm tội của các bị cáo cần được xử lý nghiêm minh theo quy định của pháp luật nhằm giáo dục các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội.

[5] Trong vụ án có 02 bị cáo cùng thực hiện hành vi tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, nhưng không thuộc trường hợp phạm tội có tổ chức, mà thuộc trường hợp đồng phạm giản đơn, với vai trò của từng bị cáo trong vụ án là khác nhau, cụ thể: Bị cáo Hoàng Văn L là người trực tiếp liên lạc với người Trung Quốc thỏa thuận giá đưa người nhập cảnh, liên lạc với Hoàng Văn H để lên biên giới đón người nhập cảnh, vì vậy bị cáo có vai trò chính, phải chịu trách nhiệm cao hơn. Bị cáo Hoàng Văn H tiếp nhận ý chí từ Hoàng Văn L đã tích cực tham gia tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép, trực tiếp đưa dẫn người nhập cảnh từ mốc 1258 thuộc thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn đưa đến xóm N thuộc thôn Đ, xã K, tỉnh Lạng Sơn, khi Hoàng Văn H đưa 07 người Trung Quốc đến khu T định cư thuộc thôn P, xã K, tỉnh Lạng Sơn thì bị bắt quả tang nên có vai trò là người thực hành tích cực trong vụ án.

[6] Về nhân thân: Bị cáo Hoàng Văn L có nhân thân rất xấu được thể hiện cụ thể: Tại bản án số 36/2008/HS-ST, ngày 22/8/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 05 tháng tù về tội lạm dụng tín nhiệm chiếm đoạt tài sản; Tại bản án số 51/2008/HS-ST, ngày 10/12/2008 bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 09 tháng tù cho hưởng án treo về tội

đánh bạc (02 bản án này đã được xóa án tích); Tại bản án số 19/2017/HS-ST, ngày 20/6/2017, bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 12 tháng tù về tội trộm cắp tài sản (bản án này được nhận định là tiền án trong bản án số 63/2018/HS-ST, ngày 27/11/2018); Tại bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn L xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, bị cáo hiện nay đang chấp hành bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025, tại Phân trại tạm giam L2 - Trại tạm giam Công an tỉnh L; lần phạm tội này xác định là tái phạm nguy hiểm. Bị cáo Hoàng Văn H bị Tòa án nhân dân huyện Lộc Bình, tỉnh Lạng Sơn xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội tổ chức cho người khác xuất cảnh trái phép, tại bản án số 54/2021/HS-ST, ngày 29/11/2021, bị cáo chưa được xóa án tích; lần phạm tội này là tái phạm nguy hiểm nên xác định có nhân thân xấu.

[7] Về tình tiết tăng nặng: Các bị cáo phạm tội lần này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm nhưng đã áp dụng làm tình tiết định khung theo quy định tại điểm e khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự nên không áp dụng tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật Hình sự đối với các bị cáo.

[8] Về các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo khai báo thành khẩn, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của bản thân, nên đều được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Đối với bị cáo Hoàng Văn L có bố đẻ là Hoàng Văn L1 được tặng giấy khen trong phong trào thi đua yêu nước giai đoạn 2011-2015; bản thân là dân tộc thiểu số sinh sống ở vùng có điều kiện kinh tế xã hội đặc biệt khó khăn nên được áp dụng thêm tình tiết giảm nhẹ theo khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[9] Về hình phạt chính: Lần phạm tội này của các bị cáo thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm; cả 02 bị cáo đều có 02 tình tiết định khung tại khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự; có nhân thân rất xấu. Cần xử phạt các bị cáo nghiêm khắc với mức án phạt cao trong khung hình phạt của khoản 2 Điều 348 Bộ luật Hình sự để cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đảm bảo tính răn đe, giáo dục cải tạo đối với các bị cáo và phòng ngừa chung trong xã hội. Đối với bị cáo Hoàng Văn L hiện đang chấp hành bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025 bị Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn xử phạt 06 năm 06 tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy, tại Phân trại tạm giam L - Trại tạm giam Công an tỉnh L theo Quyết định thi hành án phạt tù số 85/2025/QĐ-CA, ngày 04/11/2025 của Chánh án Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn, vì vậy cần phải tổng hợp hình phạt của hai bản án thành hình phạt chung, buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chấp hành.

[10] Về hình phạt bổ sung: Theo tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ và lời khai của các bị cáo tại phiên tòa thể hiện các bị cáo không có tài sản, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

[11] Về vật chứng và biện pháp tư pháp: Cần tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ, cũ đã qua sử

dụng; bên trong có lắp 01 sim Viettel, do bị cáo Hoàng Văn H đã sử dụng để liên lạc đưa dẫn người nhập cảnh trái phép. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) thẻ CCCD mang tên Hoàng Văn H, do không liên quan đến việc phạm tội.

[12] Đối với người đàn ông Trung Quốc tên "Chủ"; người đã tổ chức cho 07 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam trong đó có 02 người Trung Quốc nhập cảnh trái phép vào Việt Nam chạy thoát. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, điều tra nhưng không xác định được các đối tượng liên quan, nên không xem xét. Đối với điện thoại di động của bị cáo Hoàng Văn L đã sử dụng để liên lạc thực hiện hành vi phạm tội, được tạm giữ và xử lý trong vụ án Tàng trữ trái phép chất ma túy của Hoàng Văn L. Đối với Ma Thu H2, Tiền G, Cảnh Siêu S, Phương C, Lý Thi V nhập cảnh trái phép vào Việt Nam để tìm việc làm. Ngày 04/6/2025, Công an tỉnh L ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối với 05 công dân Trung Quốc về hành vi qua lại biên giới quốc gia mà không làm thủ tục xuất nhập cảnh. Ngày 17/6/2025, đã trục xuất 05 công dân trên về Trung Quốc theo quy định.

[13] Về án phí: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu 200.000 đồng tiền án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách Nhà nước.

[15] Xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn là phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được chấp nhận.

[16] Bị cáo có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c, e khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1, 2 Điều 51, các Điều 17, Điều 38, Điều 50, khoản 1 Điều 56 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn L;

Căn cứ vào điểm c, e khoản 2 Điều 348; điểm s khoản 1 Điều 51, các Điều 17, Điều 38, Điều 50 và Điều 58 của Bộ luật Hình sự năm 2015 đối với bị cáo Hoàng Văn H;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; điểm a khoản 2, điểm a khoản 3 Điều 106; khoản 2 Điều 135, khoản 2 Điều 136, Điều 331, Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14, ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về tội danh: Tuyên bố các bị cáo Hoàng Văn L và Hoàng Văn H phạm tội Tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép.

2. Về hình phạt:

2.1. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 08 (tám) năm tù về tội tổ chức cho người khác nhập cảnh trái phép. Tổng hợp hình phạt với bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025 của Tòa án nhân dân khu vực 5 - Lạng Sơn đã xử phạt bị cáo Hoàng Văn L 06 (sáu) năm 06 (sáu) tháng tù về tội tàng trữ trái phép chất ma túy. Buộc bị cáo Hoàng Văn L phải chấp hành 14 (mười bốn) năm 06 (sáu) tháng tù, được trừ thời gian chấp hành bản án số 28/2025/HS-ST, ngày 29/9/2025 là 06 (sáu) tháng 26 (hai mươi sáu) ngày, bị cáo Hoàng Văn L còn phải chấp hành hình phạt tù của hai bản án là 13 (mười ba) năm 11 (mười một) tháng 04 (bốn) ngày. Thời hạn chấp hành hình phạt chung của hai bản án tính từ ngày xét xử sơ thẩm, ngày 24/12/2025.

2.2. Xử phạt bị cáo Hoàng Văn H 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo bị bắt tạm giữ, ngày 01/6/2025.

Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với các bị cáo.

3. Về xử lý vật chứng:

3.1. Tịch thu hóa giá sung ngân sách Nhà nước: 01 (một) điện thoại di động hiệu VIVO màu đỏ, cũ đã qua sử dụng, số IMEI 1:863346046133214; IMEI 2: 863346046133206; bên trong có lắp 01 sim V1.

3.2. Trả lại cho bị cáo Hoàng Văn H 01 (một) thẻ CCCD số 020099000806 mang tên Hoàng Văn H do Cục Cảnh sát QLHC về TTXH Bộ C1 cấp ngày 26/9/2024.

(Vật chứng theo biên bản giao nhận giữa Cơ quan An ninh điều tra Công an tỉnh Lạng Sơn với Phòng Thi hành án dân sự khu vực 5 - Lạng Sơn).

5. Về án phí: Các bị cáo Hoàng Văn L và Hoàng Văn H phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) tiền án phí hình sự sơ thẩm để sung vào ngân sách Nhà nước.

Các bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Lạng Sơn;
- PC10 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PV 06 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- PA 09 Công an tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND tỉnh Lạng Sơn;
- VKSND khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Phòng THADS khu vực 5 - Lạng Sơn;
- Bị cáo;
- Lưu: Hồ sơ vụ án; HCTP

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Công Chung